

Liên tục giằng co, rung lắc

Chuyên viên phân tích
Nghiêm Phú Cường

cuong.nghiempphu@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)

Created with TradingView.com, Sep 16, 2025 10:01 UTC



TradingView

Nhận định thị trường

Một phiên giao dịch rung lắc, giằng co liên tục, phái sinh có thời điểm tăng gần 20 điểm để “test” lại vùng 1.895 – 1.900 điểm nhưng không thành công, chốt phiên phái sinh trở lại vạch xuất phát. Basis đóng cửa dương nhẹ 0,61 điểm. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng nhẹ hơn 700 hợp đồng trên hai kỳ hạn gần nhất.

Vùng 1.890 – 1.900 điểm của phái sinh vẫn chưa thể bứt phá thành công, Basis dương nhẹ 0,61 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã bớt bi quan, tuy nhiên tâm lý giằng co vẫn hiện hữu. Chiến lược giao dịch: LONG: Cân nhắc mở vị thế quanh 1.870 – 1.875 điểm, cắt lỗ nếu thủng 1.867 điểm. SHORT: Cân nhắc quanh 1.895 – 1.900 điểm, cắt lỗ khi vượt 1.905 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M		
Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	LONG	SHORT
Hỗ trợ	1.870 - 1.875	1.895 - 1.900
Kháng cự	1.895 - 1.900	1.870 - 1.875

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Vùng 1.890 – 1.900 điểm của phái sinh vẫn chưa thể bứt phá thành công, Basis dương nhẹ 0,61 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã bớt bi quan, tuy nhiên tâm lý giằng co vẫn hiện hữu.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	LONG tại các nhịp điều chỉnh với kỳ vọng phái sinh về vùng 1.900 điểm.

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1.681,79	-3,11	-0,18%
VN30	1.876,55	-0,20	-0,01%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	45.883,45	49,23	0,11%
S&P500	6.615,28	30,99	0,47%
S&P 500 VIX	15,48	-0,21	-1,34%
Nikkei 225	44.910,50	142,38	0,32%
Kospi	3.449,62	42,31	1,24%
Shanghai	3.861,87	1,36	0,04%
Hang Seng	26.438,51	-8,05	-0,03%
FTSE 100	9.247,95	-29,08	-0,31%
DAX	23.619,57	-114,18	-0,48%
CAC 40	7.881,12	-15,81	-0,20%

Thị trường hàng hóa

Vàng	3.734,90	15,90	0,43%
Dầu WTI	63,16	-0,14	-0,22%
Dầu Brent	67,25	-0,19	-0,28%

HĐTL chỉ số VN30

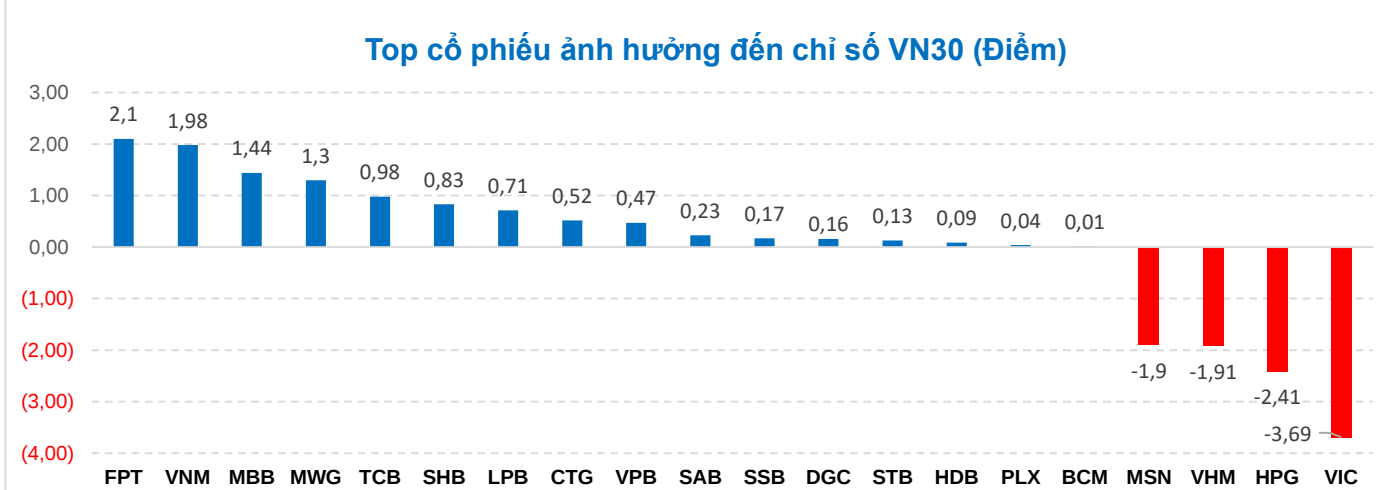
Index	Last	Chg.	Basis
41I1F8000	1.876,0	0,00	-0,55
VN30F2509	1.868,2	0,70	-8,35
VN30F2512	1.857,0	2,00	-19,55
41I1G3000	1.838,9	1,70	-37,65

Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1.876,55	-0,20		
4111F8000	18/09/2025	2	298.928	35.737	1.876,0	0,0	1876,62	0,62
VN30F2509	16/10/2025	30	7.823	8.490	1.868,2	0,7	1878,48	10,28
VN30F2512	18/12/2025	93	203	971	1.857,0	2,0	1882,67	25,67
4111G3000	19/03/2026	184	108	262	1.838,9	1,7	1888,74	49,84



Tuyên bố miễn trách nhiệm:
Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.